

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG
TỈNH HẢI DƯƠNG

Bản án số: 63/2021/HS-ST

Ngày: 23/6/2021

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG - TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phạm Thành Hưng**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Ngô Thị Thời và ông Nguyễn Công Ho.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Hồng Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 6 năm 2021, tại Tòa án nhân dân thành phố HD, tỉnh Hải Dương, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 50/2021/HSST ngày 12/4/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2021/QĐXXST-HS ngày 12/5/2021; Thông báo về việc mở lại phiên tòa ngày 15/6/2021, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Trần Văn L**, sinh năm 1991 tại Yên Bái; ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn Tân Phong- xã Tân Nguyên- huyện Yên Bình - tỉnh Yên Bái; Nghề nghiệp: Lái xe ô tô; Trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Là đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam (*đã bị đình chỉ sinh hoạt Đảng*); Con ông Trần Văn Sơ và bà Hoàng Thị Mi; Gia đình có 03 anh em, L là con thứ hai; Tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giữ từ ngày 20/01/2021 đến ngày 26/01/2021 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Bùi Văn Hi**, sinh năm 1994 tại Hải Dương; ĐKKHKT và chỗ ở: Xóm 13- thôn Tráng Liệt- xã Thanh Sơn- huyện Thanh Hà - tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lái xe ô tô; Trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn Bì và bà Trần Thị N; Gia đình có 02 anh em, Hi là con thứ 2; Vợ là Nguyễn Thị Hạ, sinh năm 1995; Có 01 con sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giữ từ ngày 20/01/2021 đến ngày 26/01/2021 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: **Nguyễn Văn Ho**, sinh năm 1977 tại Hải Dương; ĐKKHKT và chỗ ở: Khu 8 - thị trấn Thanh Hà - huyện Thanh Hà - tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lái xe ô tô; Trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính:

Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn Khur và bà Đ; bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Vợ: Nguyễn Thị H - Sinh năm 1978; Có 02 con, lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2009; Tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giữ từ ngày 20/01/2021 đến ngày 26/01/2021 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

4. Họ và tên: **Tiêu Công Hư**

, sinh năm 1990 tại Hải Dương; KHKTT và chỗ ở: Xóm 11- thôn Mạc Thủ 2- xã Liên Mạc- huyện Thanh Hà- tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lái xe ô tô; Trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Tiêu Công H và bà Phạm Thị Th; bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Vợ: Phan Thị X, sinh năm 1995; Có 02 con, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giữ từ ngày 20/01/2021 đến ngày 26/01/2021 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người tham gia tố tụng khác:** Không.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn Ho, Bùi Văn Hi, Trần Văn L, Tiêu Công Hư là công nhân lái xe hợp đồng của Công ty cổ phần Hải Thanh có địa chỉ tại Phố Vãn- phường Việt Hòa- TP. Hải Dương (gọi tắt là Công ty Hải Thanh). Khoảng 19h ngày 20/01/2021, Ho, Hi, L ngồi chơi tại phòng nghỉ dành cho lái xe của Công ty Hải Thanh thì thấy trong phòng có 01 bộ bài tú lơ khơ nên cùng rủ nhau đánh bạc trái phép, sát phạt bằng tiền dưới hình thức đánh “Liêng”. Khoảng 19h10 phút cùng ngày, Hư đi vào phòng, thấy Ho, Hi, L đang đánh bạc nên cùng tham gia.

Các bị cáo đánh bạc bằng bộ tú lơ khơ 52 quân bài lá, người về nhất sẽ chia cho mỗi người 03 quân bài, số còn lại để ở giữa Hi, mỗi ván người chơi bỏ ra 10.000 đồng góp "gà", sau đó mọi người cầm bài tính điểm, người nào thấy mình thấp điểm không cạnh tranh được với người khác thì úp bài và bỏ cuộc chơi của ván đó, mất 10.000 đồng đã đặt, người nào theo tiếp sẽ đặt (tổ) thêm nHư cao nhất không quá 50.000 đồng, nếu đã tổ đến 50.000 đồng thì sẽ hạ bài tính điểm, người nào được điểm cao hơn hoặc được sấp, liêng to hơn thì sẽ thắng và được hết số tiền đặt "gà" cùng tiền tổ. Quy định điểm thấp nhất là 0, cao nhất là 9; sấp là 3 quân bài giống nhau, Liêng là 3 quân đồng chất theo dây (rô, cơ, bích, tép); người chơi còn phải mất thêm 50.000 đồng cho người được sấp hoặc mất thêm 30.000 đồng cho người được Liêng.

L, Ho, Hi, Hư ngồi đánh bạc đến khoảng 20h20 phút cùng ngày thì bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP. Hải Dương bắt quả tang, thu giữ trên cHi bạc 01 bộ tú lơ khơ 52 quân và số tiền 100.000 đồng; thu giữ tại vị trí các đối tượng

đang ngồi đánh bạc, bao gồm tại chỗ ngồi của Ho số tiền 3.050.000đ, Hư số tiền 460.000đ, Hi số tiền 3.600.000đ, L số tiền 4.150.000đ, tổng số tiền là 11.360.000đ (Mười một triệu ba trăm sáu mươi nghìn đồng); 01 ví da màu nâu, kích thước (12 x 10) cm của L; 01 ví da màu đen, kích thước (12 x 10)cm của Hi.

Quá trình điều tra xác định được số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc như sau: Ho sử dụng số tiền 1.500.000đ khi bị bắt có số tiền 3.050.000đ; Hi sử dụng số tiền 4.220.000đ khi bị bắt có số tiền 3.600.000đ; L sử dụng số tiền 4.300.000đ khi bị bắt có số tiền 4.150.000đ; Hư sử dụng số tiền 640.000đ khi bị bắt có số tiền 460.000đ

Tại phiên tòa, các bị cáo đều thừa nhận đã cùng rủ nhau đánh bạc, sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức đánh Liêng, đều xác định số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc và bị thu giữ như nội dung cáo trạng đã nêu là đúng.

Tranh luận tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa trình bày quan điểm giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố. Trên cơ sở phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, hậu quả, điều kiện, nguyên nhân phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Các bị cáo Trần Văn L, Bùi Văn Hi, Nguyễn Văn Ho, Tiêu Công Hư đều phạm tội Đánh bạc .

- Về hình phạt chính:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Trần Văn L từ 15 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Tân Nguyên, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái quản lý, giám sát và giáo dục trong thời gian chấp hành án.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt Bùi Văn Hi từ 14 đến 17 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 28 đến 34 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Thanh Sơn, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương quản lý, giám sát và giáo dục trong thời gian chấp hành án.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58, khoản 1, 2, 3 Điều 36 Bộ luật hình sự. Xử phạt Nguyễn Văn Ho từ 15 đến 18 tháng cải tạo không giam giữ, được trừ 06 ngày tạm giữ đổi thành 18 ngày cải tạo không giam giữ, bị cáo còn phải chấp hành từ 14 tháng 12 ngày đến 17 tháng 12 ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn tính từ ngày UBND thị trấn Thanh Hà - huyện Thanh Hà được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Khấu trừ 5% thu nhập trong thời gian chấp hành án.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58,

khoản 1, 2, 3 Điều 36 Bộ luật hình sự. Xử phạt Tiêu Công Hư từ 12 đến 15 tháng cải tạo không giam giữ, được trừ 06 ngày tạm giữ đổi thành 18 ngày cải tạo không giam giữ, bị cáo còn phải chấp hành từ 11 tháng 12 ngày đến 14 tháng 12 ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn tính từ ngày UBND xã Liên Mạc - huyện Thanh Hà được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Khấu trừ 5% thu nhập trong thời gian chấp hành án.

- *Hình phạt bổ sung*: Áp dụng khoản 3 Điều 321, khoản 2 Điều 35 BLHS đề nghị xử phạt các bị cáo Trần Văn L, Bùi Văn Hi, Nguyễn Văn Ho từ 12- 15 triệu đồng, xử phạt bị cáo Tiêu Công Hư từ 10- 12 triệu đồng.

- *Vật chứng*: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47; khoản 1, điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS

- Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) bộ tú lơ khơ 52 quân bài (đã qua sử dụng).

- Tịch thu, sung quỹ Nhà nước số tiền 11.360.000đ.

- Trả lại 01 ví da màu nâu, kích thước (12 x 10) cm cho bị cáo L; 01 ví da màu đen, kích thước (12 x 10)cm cho bị cáo Hi

- *Về án phí*: Buộc các bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm hình sự theo quy định của pháp luật.

Tất cả các bị cáo đều nhất trí luận tội, không tham gia tranh luận, đều thể hiện lời nói sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt tới mức thấp nhất, xin được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về chứng cứ xác định bị cáo có tội và áp dụng pháp luật:

Thẩm tra công khai tại phiên tòa, các bị cáo Trần Văn L, Nguyễn Văn Ho, Bùi Văn Hi, Tiêu Công Hư đều thừa nhận: Trong khoảng thời gian từ 19h00 phút đến 20h20 phút ngày 20/01/2021, tại phòng nghỉ dành cho lái xe trong bãi xe ô tô của Công ty Hải Thanh có địa chỉ tại Phố Vắn - phường Việt Hòa - thành phố Hải Dương, các bị cáo cùng nhau thực hiện hành vi đánh bạc trái phép sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức đánh “Liêng” thì bị Công an thành phố Hải Dương phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng gồm 01 bộ tú lơ khơ gồm 52 quân bài và tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 11.360.000đ (Mười một triệu ba trăm sáu mươi nghìn đồng); 01 ví da màu nâu, kích thước (12 x 10) cm của L; 01 ví da màu đen, kích thước (12 x 10) cm của Hi.

Lời khai nhận về hành vi đánh bạc của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, cơ quan Viện kiểm sát; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong đồ vật bị tạm giữ. Hành vi đánh bạc trái phép sát phạt nhau bằng tiền với tổng số tiền là 11.360.000 đồng các bị cáo đã thực hiện là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm

phạm đến trật tự an toàn công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội. Các bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi trên là vi phạm pháp luật nHư vì mục đích vụ lợi nên vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc theo Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Do đó, quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương là đủ căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về tính chất đồng phạm: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn vì các bị cáo đều bột phát tham gia đánh bạc, chứ không có sự chuẩn bị, cấu kết, tổ chức chặt chẽ với nhau. Trong vụ án này tất cả các bị cáo đều tham gia đánh bạc thời gian ngắn, số tiền sử dụng để đánh bạc không lớn. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa không có căn cứ chứng minh được ai là người đề xuất, rủ rê, lôi kéo; không chứng minh được ai là người chuẩn bị công cụ phương tiện phạm tội. Do vậy, Hội đồng xét xử sẽ căn cứ lượng tiền dùng vào việc đánh bạc của từng bị cáo để phân hóa vai trò; căn cứ vào nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định hình phạt đối với từng bị cáo. Đối với bị cáo Trần Văn L là người sử dụng nhiều tiền hơn các bị cáo còn lại để đánh bạc nên bị cáo L là người giữ vai trò chính; tiếp đó là bị cáo Bùi Văn Hi, Nguyễn Văn Ho và sau cùng Tiêu Công Hư là người sử dụng số tiền đánh bạc ít nhất, vào tham gia đánh bạc sau, thời gian ngắn nên giữ vai trò cuối trong vụ án.

[3]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; các bị cáo đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự được áp dụng cho cả bốn bị cáo. Ngoài ra, bị cáo Ho có bố đẻ là bệnh binh, do vậy bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét thấy các bị cáo là người dân lao động phổ thông, hành vi đánh bạc của các bị cáo là bột phát, không có người tổ chức, số tiền các bị cáo tham gia đánh bạc không lớn, hành vi phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và thật sự hối hận về hành vi phạm tội của mình, không có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú cụ thể rõ ràng, do vậy không cần thiết phải cách ly ra khỏi đời sống xã hội, chỉ cần phạt tù cho hưởng án treo hoặc cải tạo không giam giữ cũng đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo như đề nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng pháp luật.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo đều là những người trẻ tuổi, khỏe mạnh, hiện vẫn đang làm nghề lái xe có thu nhập. Vì vậy, cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo để sung quỹ Nhà nước theo quy

định tại khoản 3 Điều 321, khoản 2 Điều 35 Bộ luật hình sự là phù hợp.

[6]. Về vật chứng:

Đối với số tiền 11.360.000 đồng là số tiền do các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 bộ tú lơ khơ 52 quân là phương tiện các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, xét thấy không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

Đối với 01 ví da màu nâu, kích thước (12 x 10) cm của L; 01 ví da màu đen, kích thước (12 x 10) cm của Hi. Tại phiên tòa, hai bị cáo đề nghị xin được nhận lại ví để sử dụng, Hội đồng xét xử sẽ xem xét.

[7]. Về các vấn đề khác: Trong vụ án này, các bị cáo thực hiện hành vi đánh bạc tại nơi thuộc trách nhiệm quản lý của bà Nguyễn Thị Xuân Thu là người đại diện của Công ty Hải Thanh và ông Vũ Mạnh Hùng là bảo vệ của công ty Hải Thanh. Tuy nhiên, bà Thu và ông Hùng không biết việc các bị cáo đánh bạc, cơ quan điều tra không xem xét trách nhiệm của bà Thu, ông Hùng là phù hợp.

[8]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9]. Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra thành phố Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc kHi nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; khoản 2 Điều 35; điểm s, i khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1, khoản 2, khoản 3, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự; Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng pháp luật về án treo đối với bị cáo Trần Văn L, Bùi Văn Hi.

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s, i khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 2 Điều 35; khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 36 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn Ho.

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s, i khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58; khoản 2 Điều 35; khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 36 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Tiêu Công Hư.

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1 và điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng

hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về tội danh: Tuyên bố: Các bị cáo Trần Văn L, Bùi Văn Hi, Nguyễn Văn Ho, Tiêu Công Hư đều phạm tội Đánh bạc.

2. Về hình phạt chính:

2.1. Xử phạt bị cáo Trần Văn L 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Tân Nguyên, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái quản lý, giám sát và giáo dục trong thời gian chấp hành án. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

2.2. Xử phạt bị cáo Bùi Văn Hi 11 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 22 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Thanh Sơn, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương quản lý, giám sát và giáo dục trong thời gian chấp hành án. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2.3. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ho 16 tháng cải tạo không giam giữ, được trừ 06 ngày tạm giữ, quy đổi bằng 18 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành 15 tháng 12 ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân thị trấn Thanh Hà, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Khấu trừ 05% thu nhập hàng tháng của bị cáo để sung quỹ Nhà nước trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

2.4. Xử phạt bị cáo Tiêu Công Hư 15 tháng cải tạo không giam giữ, được trừ 06 ngày tạm giữ, quy đổi bằng 18 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành 14 tháng 12 ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Liên Mạc, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Khấu trừ 05% thu nhập hàng tháng của bị cáo để sung quỹ nhà nước trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Giao bị cáo Nguyễn Văn Ho, Tiêu Công Hư cho UBND cấp xã nơi cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án. Gia đình người bị kết án có trách

nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục.

Trong trường hợp người chấp hành án cải tạo không giam giữ thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Căn cứ Điều 125 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên hủy bỏ biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với các bị cáo Trần Văn L, Nguyễn Văn Ho, Bùi Văn Hi, Tiêu Công Hư.

3. Về hình phạt bổ sung: Phạt tiền các bị cáo Trần Văn L, Bùi Văn Hi, Nguyễn Văn Ho, Tiêu Công Hư mỗi bị cáo 10.000.000đ (Mười triệu đồng) sung quỹ Nhà nước.

4. Về vật chứng:

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền các bị cáo dùng đánh bạc là 11.360.000đ (Mười một triệu ba trăm sáu mươi nghìn đồng).

Tịch thu cho tiêu hủy 01 (một) bộ tú lơ khơ 52 quân bài; trả lại 01 (một) ví da màu nâu, kích thước (12 x 10) cm cho bị cáo L; 01 (một) ví da màu đen, kích thước (12 x 10) cm cho bị cáo Hi (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/5/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Hải Dương và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hải Dương).

5. Về án phí: Buộc các bị cáo Trần Văn L, Nguyễn Văn Ho, Bùi Văn Hi, Tiêu Công Hư mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí sơ thẩm hình sự.

6. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo Nguyễn Văn Ho, Bùi Văn Hi, Trần Văn L, Tiêu Công Hư có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT công an TP Hải Dương;
- Cơ quan THAHS công an tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS thành phố HD;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam công an tỉnh Hải Dương;
- Các bị cáo;
- Lưu.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thành Hưng